

Số: 39/2023/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 01 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch,  
khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính  
phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày  
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp  
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 104/TTr - SDL ngày  
21 tháng 11 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023 và thay thế các Quyết định: Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh Lào Cai; Báo Lào Cai;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, các CV, VX4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Giảng Thị Dung**



## QUY ĐỊNH

### Một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **39** /2023/QĐ -UBND, ngày **01** tháng **12** năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm: Quản lý, bảo vệ tài nguyên du lịch; khu du lịch, điểm du lịch; các điểm du lịch là di sản văn hoá; các dịch vụ du lịch khác; phát triển du lịch cộng đồng; cơ sở lưu trú du lịch; khách du lịch; kê khai giá và niêm yết công khai giá dịch vụ du lịch; an ninh, trật tự xã hội; trách nhiệm quản lý nhà nước về du lịch của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân.

2. Các nội dung khác về quản lý hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia hoặc thực hiện các hoạt động du lịch được quy định tại Quy định này.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu du lịch, điểm du lịch.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động du lịch, các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

### Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch

1. Tuân thủ các nguyên tắc phát triển du lịch quy định tại Điều 4 Luật Du lịch và các quy định của Quy định này.

2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, đơn vị chủ trì và tham gia phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch.

3. Đảm bảo tính kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế phát triển du lịch của địa phương và yêu cầu quản lý nhà nước.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong hoạt động quản lý nhà nước về hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch.

5. Kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động du lịch, khu du lịch, điểm du lịch.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Mục 1**

### **CÁC QUY ĐỊNH ĐẢM BẢO CHO HOẠT ĐỘNG DU LỊCH**

#### **Điều 4. Quản lý, bảo vệ tài nguyên du lịch**

1. Sở Du lịch có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh việc quản lý, bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị tài nguyên du lịch.

2. Phòng Văn hoá và Thông tin có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện việc quản lý, bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị tài nguyên du lịch trên địa bàn.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư quản lý tài nguyên du lịch có trách nhiệm bảo vệ, đầu tư, tôn tạo tài nguyên du lịch theo đúng quy định của pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tham quan, thụ hưởng giá trị của tài nguyên du lịch; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch có thẩm quyền trong việc bảo vệ, phát huy và khai thác tài nguyên du lịch; chủ động xây dựng, phối hợp với cơ quan có chức năng trong việc lập đề án chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên đối với khu vực sử dụng hệ sinh thái tự nhiên cho hoạt động du lịch.

4. Tổ chức, cá nhân sử dụng và khai thác tài nguyên du lịch để kinh doanh có trách nhiệm:

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường, nghiêm yết quy định bảo vệ môi trường tại khu du lịch, điểm du lịch, bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường, lắp đặt các công trình vệ sinh, thiết bị thu gom, xử lý, phân loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch;

b) Thu gom, phân loại và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh, khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường; có biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội trong cơ sở kinh doanh của mình;

c) Thực hiện nghiêm túc chính sách chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên đối với các tổ chức, cá nhân được xác định là đối tượng phải nộp;

5. Khách du lịch, cộng đồng dân cư địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có trách nhiệm tuân thủ, chấp hành nội quy, hướng dẫn bảo vệ môi trường;

giữ gìn vệ sinh công cộng; không xâm hại cảnh quan du lịch, bảo vệ và gìn giữ cảnh quan, môi trường, bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

6. Các tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất cho mục đích sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thực hiện theo quy định của Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; đảm bảo khai thác và sử dụng bền vững, hợp lý và bảo vệ tài nguyên nước.

### **Điều 5. Quản lý khách du lịch**

1. Sở Du lịch có trách nhiệm công bố số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của khách du lịch.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm công bố số điện thoại đường dây nóng trên trang thông tin điện tử của địa phương, tại các khu du lịch, điểm du lịch để kịp thời tiếp nhận thông tin, giải quyết kiến nghị của khách du lịch trên địa bàn.

3. Các cơ sở lưu trú du lịch có trách nhiệm:

a) Cập nhật báo cáo thông tin khách lưu trú; thực hiện đăng ký, khai báo khách lưu trú; bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản đối với khách lưu trú tại cơ sở; thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp khách lưu trú gặp sự cố về tài sản, sức khỏe, tính mạng thì cơ sở lưu trú phải có các biện pháp cần thiết để ứng cứu, hạn chế thiệt hại và kịp thời thông báo với chính quyền địa phương hoặc cơ quan có liên quan để thực hiện việc khắc phục sự cố theo quy định.

4. Các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành phải ký hợp đồng lữ hành với khách du lịch hoặc đại diện khách du lịch khi tham gia các chương trình tham quan, du lịch do doanh nghiệp tổ chức.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch, điểm du lịch, di tích, danh thắng có trách nhiệm hướng dẫn khách tham quan thực hiện các quy định đảm bảo an toàn; thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế thiệt hại; khi xảy ra sự cố phải liên hệ ngay với cơ quan chức năng để hỗ trợ việc cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu đối với du khách.

6. Các doanh nghiệp lữ hành quốc tế bảo lãnh làm thủ tục tham quan cho khách du lịch quốc tế có trách nhiệm đề nghị với cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cấp phép theo quy định hiện hành và quản lý khách theo chương trình đã cam kết với khách du lịch.

7. Doanh nghiệp lữ hành quốc tế được cấp giấy phép đưa khách du lịch quốc tế vào tham quan khu vực biên giới có trách nhiệm gửi giấy phép đến cơ quan quản lý biên giới Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh để tham quan khu vực biên giới.

8. Về đưa, đón khách Trung Quốc tham quan Sa Pa bằng vận tải hành khách: Thực hiện theo quy định tại các Hiệp định giữa hai nước Việt Nam -

Trung Quốc; cam kết giữa hai tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) và quy định pháp luật hiện hành.

## **Điều 6. Kế khai giá và niêm yết giá dịch vụ du lịch**

### 1. Kế khai giá:

a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lữ hành, lưu trú du lịch; tham quan du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe điện; kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ; kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi, vận tải hành khách theo hợp đồng, thực hiện kê khai giá theo quy định tại Quyết định số 67/2021/QĐ - UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số nội dung về đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Các tổ chức thực hiện kê khai giá gửi Sở Tài chính; các cá nhân thực hiện kê khai giá gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

### 2. Niêm yết giá:

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch phải thực hiện niêm yết giá phòng, giá dịch vụ du lịch khác tại cơ sở lưu trú du lịch;

b) Cơ sở kinh doanh ăn uống thực hiện niêm yết giá tại quầy giao dịch và phải có thực đơn ghi rõ giá theo thực đơn;

c) Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành niêm yết giá chương trình và dịch vụ du lịch của doanh nghiệp tại văn phòng và trên trang thông tin điện tử;

d) Cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh khu du lịch, điểm du lịch phải niêm yết giá vé tham quan tại cổng nơi bán vé và trên trang thông tin điện tử của khu du lịch, điểm du lịch;

e) Cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí niêm yết giá tại cổng nơi bán vé;

g) Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch khác niêm yết giá sản phẩm, dịch vụ du lịch tại nơi khách du lịch dễ nhận biết.

## **Điều 7. Quản lý an ninh, trật tự xã hội**

### 1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đảm bảo công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống cháy nổ, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông ở các khu du lịch, điểm du lịch, di tích, danh thắng, khu vực cửa khẩu quốc tế Lào Cai và trong các sự kiện, hoạt động phục vụ du lịch;

b) Thực hiện quản lý đăng ký khách lưu trú, xuất nhập cảnh đối với khách du lịch quốc tế; quản lý người nước ngoài cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực du lịch; hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động, kinh

doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng quy định về thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại tại Việt Nam và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch tổ chức các khoá tập huấn về an ninh du lịch cho các đơn vị kinh doanh du lịch và hướng dẫn viên du lịch.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quản lý hoạt động của người bán hàng rong, người ăn xin, đeo bám khách du lịch; chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động buôn bán hàng rong trái phép, các hành vi gây mất trật tự, tranh giành khách, lừa đảo trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; chống các hành vi môi giới không lành mạnh, các tệ nạn xã hội trong khu du lịch, điểm du lịch, các di tích, danh thắng trên địa bàn quản lý.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự; phòng cháy chữa cháy; tổ chức lực lượng bảo vệ theo nội quy và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự đối với đơn vị mình quản lý.

## Mục 2

### QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ KHU DU LỊCH, ĐIỂM DU LỊCH, DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

#### Điều 8. Quản lý khu du lịch, điểm du lịch

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu du lịch, điểm du lịch có trách nhiệm:

a) Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch, điểm du lịch, quản lý hoạt động đầu tư, kinh doanh theo đúng quy định của Luật Du lịch, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, các văn bản pháp luật khác có liên quan và theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo phù hợp với môi trường cảnh quan và bản sắc văn hoá các dân tộc tại địa phương;

b) Quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch; tiếp nhận đăng ký tham quan cho khách du lịch; thống kê, báo cáo số lượng khách du lịch theo quy định;

c) Tổ chức quản lý, phân công hướng dẫn viên du lịch tại điểm, cung cấp thông tin, hướng dẫn giới thiệu về khu du lịch, điểm du lịch cho khách du lịch;

d) Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ, nhân viên tại khu du lịch, điểm du lịch;

đ) Bảo đảm vệ sinh, môi trường du lịch; thực hiện phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn, đề xuất kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch;

e) Bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch;

g) Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch;

h) Xây dựng nội quy, quy định của khu du lịch, điểm du lịch để khách du lịch biết và thực hiện;

i) Đảm bảo duy trì các điều kiện, tiêu chí theo quy định về khu du lịch, điểm du lịch;

2. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh do nhà nước quản lý, đầu tư, khai thác:

a) Thành lập Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Đối với các khu du lịch cấp tỉnh có (khu, cụm, quần thể di tích) lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh được xếp hạng các cấp, đã thành lập Ban quản lý di tích thì giữ nguyên mô hình Ban quản lý di tích đã có và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý khu du lịch cấp tỉnh vào chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý di tích;

c) Đối với các Khu du lịch cấp tỉnh đã thành lập đơn vị quản lý: Giữ nguyên mô hình quản lý hiện có; đơn vị quản lý có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, đầu tư, kinh doanh, khai thác khu du lịch theo các quy định của pháp luật có liên quan;

d) Đối với các Khu du lịch cấp tỉnh chưa thành lập đơn vị quản lý: Căn cứ vào tình hình thực tế, cơ quan chủ quản (Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định mô hình Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý Khu du lịch theo quy định của pháp luật và quy định này. Ban quản lý là đơn vị tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư hoặc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện theo nguyên tắc không làm tăng tổ chức hành chính hoặc đơn vị sự nghiệp của tỉnh;

3. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể quản lý, đầu tư, khai thác:

a) Thực hiện hoạt động kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Du lịch và các quy định khác của pháp luật;

b) Các khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể quản lý phải thành lập Ban quản lý để quản lý hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý do tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng, đầu tư, khai thác khu du lịch quyết định;

c) Tổ chức quản lý khu du lịch cấp tỉnh do doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể quản lý phải chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành theo quy định.



4. Tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch, điểm du lịch được tổ chức thu phí, vé tham quan như sau:

a) Các khu du lịch, điểm du lịch đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận và giao cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp quản lý, thực hiện thu phí tham quan theo quy định của nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Các khu du lịch, điểm du lịch đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận do doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể quản lý được tổ chức thu vé tham quan sau khi thực hiện kê khai giá, đăng ký sử dụng vé tham quan theo quy định.

### **Điều 9. Quản lý các điểm du lịch là di sản văn hoá**

1. Sở Văn hoá và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch quản lý các điểm du lịch là di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch quản lý các điểm du lịch là di sản văn hoá.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện quản lý theo quy định của Luật Di sản văn hoá, Luật Du lịch, theo phân cấp và văn bản pháp luật khác có liên quan;

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý điểm du lịch là di sản văn hoá tổ chức kiểm kê, nắm bắt tình hình, kịp thời ngăn ngừa và xử lý các vi phạm liên quan đến di sản văn hoá, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo về Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch theo quy định.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp giáp với khu vực bảo vệ II của di tích là di sản văn hóa không được xâm phạm, lấn chiếm, có trách nhiệm tôn trọng, bảo vệ và phát triển các di sản văn hóa.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hàng năm tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với hoạt động quản lý bảo vệ điểm du lịch là di sản văn hoá.

### **Điều 10. Quản lý phát triển du lịch cộng đồng**

1. Sở Du lịch có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về phát triển du lịch cộng đồng; nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng để phát triển du lịch cộng đồng;

b) Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch; hỗ trợ xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Quản lý hoạt động đầu tư, kinh doanh dịch vụ du lịch cộng đồng theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về đất đai, xây dựng,... theo quy hoạch,

kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Thành lập Ban quản lý du lịch cộng đồng cấp xã, bao gồm các thành viên đại diện chính quyền, các đoàn thể và đại diện các hộ kinh doanh du lịch cộng đồng;

c) Điều kiện thành lập Ban quản lý du lịch cộng đồng cấp xã là nơi có tài nguyên du lịch, có cơ sở kinh dịch vụ du lịch, có hoạt động tham quan của khách du lịch;

d) Tổ chức nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm có tiềm năng để phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn;

đ) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch; hỗ trợ xúc tiến sản phẩm du lịch cộng đồng.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư kinh doanh du lịch cộng đồng theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về đăng ký kinh doanh, xây dựng, quản lý sử dụng đất, đảm bảo các điều kiện kinh doanh đối với các loại hình kinh doanh có điều kiện, đảm bảo phù hợp với môi trường cảnh quan và bản sắc văn hoá các dân tộc tại địa phương;

b) Tổ chức xây dựng cam kết của cộng đồng nhằm giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo vệ môi trường, ứng xử văn minh đối với khách du lịch;

c) Tổ chức hoạt động của Ban quản lý du lịch cộng đồng, xây dựng quy chế hoạt động của Ban, quản lý, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về du lịch, lưu trú, lữ hành, hướng dẫn viên du lịch trên địa bàn quản lý.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý khai thác, phát triển du lịch cộng đồng có trách nhiệm tôn trọng văn hóa, nếp sống và chia sẻ lợi ích từ hoạt động du lịch với cộng đồng, hình thức chia sẻ lợi ích được thống nhất thông qua Ban quản lý du lịch cộng đồng; cung cấp dịch vụ lưu trú, ăn uống; hướng dẫn khách du lịch tham quan, trải nghiệm văn hóa, nếp sống tại cộng đồng; sản xuất hàng hóa, hàng thủ công truyền thống và các dịch vụ khác phục vụ khách du lịch.

### Mục 3

## QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ DU LỊCH

### Điều 11. Quản lý cơ sở lưu trú du lịch

1. Sở Du lịch có trách nhiệm:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý cơ sở lưu trú du lịch;

b) Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh;

c) Công bố danh sách các cơ sở lưu trú du lịch đang hoạt động, các cơ sở lưu trú du lịch đạt chuẩn, các cơ sở lưu trú đã được thẩm định, xếp hạng theo thẩm quyền trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về du lịch cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, chủ trì, phối hợp kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn;

b) Định kỳ hàng năm phối hợp với Sở Du lịch xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn.

3) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Quản lý đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, phối hợp kiểm tra điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn;

b) Định kỳ hàng tháng, tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn.

## **Điều 12. Quản lý các dịch vụ du lịch khác**

1. Dịch vụ du lịch khác bao gồm các loại hình dịch vụ quy định tại Điều 54 của Luật Du lịch.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch khác phải có đăng ký kinh doanh theo quy định, kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký được cấp phép; đăng ký thuế, kê khai nộp thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế; duy trì điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch khác thực hiện ứng xử văn minh trong du lịch, phải bán hàng đúng nơi quy định, niêm yết công khai giá dịch vụ, sản phẩm và thực hiện bán hàng đúng giá niêm yết; thực hiện đón tiếp, phục vụ khách bằng thái độ thân thiện lịch sự, hòa nhã, không được tranh giành, đeo bám khách, gây mất trật tự an ninh để đảm bảo an toàn cho du khách; phải thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

4. Khuyến khích các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 56 Luật Du lịch lập hồ sơ đề nghị Sở Du lịch công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

### Chương III

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13. Trách nhiệm quản lý nhà nước về du lịch của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân**

1. Sở Du lịch là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quy định này và có trách nhiệm sau:

- a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo và tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung của Quy định này;
- b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu xây dựng bộ chỉ số quản lý điểm đến du lịch để đánh giá hiệu quả hoạt động du lịch và công tác quản lý nhà nước về du lịch của các địa phương;
- c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu tổ chức điều tra thống kê khách du lịch;
- d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra trong hoạt động du lịch, các khu du lịch, điểm du lịch theo kế hoạch;
- đ) Cải cách thủ tục hành chính trong thực hiện thẩm định cơ sở lưu trú, khu du lịch, điểm du lịch và việc cấp, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành, thẻ hướng dẫn viên du lịch;
- e) Kết nối, liên kết phát triển du lịch liên tỉnh, liên vùng và quốc tế về du lịch;
- g) Tổ chức các hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch trong nước, khu vực và quốc tế, phổ biến rộng rãi bộ nhận diện thương hiệu du lịch Lào Cai;
- h) Xã hội hoá công tác xúc tiến quảng bá du lịch, tổ chức hiệu quả các sự kiện du lịch cấp tỉnh, các chương trình kích cầu du lịch, hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp tổ chức các sự kiện và phát triển các sản phẩm du lịch mới đặc sắc mang đặc trưng riêng của Lào Cai; thí điểm triển khai các sản phẩm du lịch mới theo hướng hợp tác công tư, xã hội hóa, tự đảm bảo thu chi;
- i) Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch và của các doanh nghiệp du lịch;

2. Các Sở, ngành trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Du lịch trong việc thực hiện quản lý nhà nước về du lịch như sau:

- a) Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan có liên quan trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư các dự án, các khu du lịch, điểm du lịch, huy động nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển du lịch, xác định đầu tư vào du lịch là nhiệm

vụ quan trọng hàng đầu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Sở Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá; phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chính sách nhằm tạo điều kiện phát triển du lịch; quản lý hiệu quả nguồn thu ngân sách trong lĩnh vực du lịch;

c) Công an tỉnh chỉ trì, phối hợp Sở Du lịch và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt chức năng bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch thẩm định về công tác an ninh, trật tự đối với các dự án, đề án liên quan đến lĩnh vực du lịch; phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện tốt quy chế quản lý khách du lịch tham quan, lưu trú tại khu vực biên giới trên địa bàn; quản lý xuất nhập cảnh, quản lý lưu trú, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm, khu du lịch;

d) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì tham mưu ban hành chính sách bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn. Thẩm định các dự án bản tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch. Hướng dẫn địa phương xây dựng và phát triển kế hoạch, chương trình tổ chức lễ hội theo quy định của pháp luật về tổ chức quản lý lễ hội, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản văn hóa;

đ) Sở Giao thông vận tải - Xây dựng phối hợp với các sở, ban ngành hướng dẫn các địa phương xây dựng phương án tổ chức phân luồng giao thông đô thị, thiết lập hệ thống các bãi đỗ xe tĩnh, điểm dừng đỗ cho khách du lịch; quản lý hoạt động các bến xe, bãi đỗ xe, xe vận tải hành khách; đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo đảm an toàn giao thông; quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn;

e) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch sắp xếp kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch cấp tỉnh và cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, đồng bộ hiệu lực hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

g) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp nghiên cứu xây dựng tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh các chính sách thu hút nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, đầu tư nâng cao năng lực đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề du lịch trên địa bàn tỉnh;

h) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, hướng dẫn công tác quy hoạch, sử dụng đất đúng mục đích, giao đất để phục vụ phát triển du lịch; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về Bảo vệ môi trường; phối hợp với Sở Du lịch tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn cho các đơn vị, cơ sở kinh doanh

dịch vụ các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch; thu gom, phân loại rác thải tại nguồn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường do chất thải nhựa, xử lý hợp vệ sinh các loại rác thải phát sinh hướng tới phát triển bền vững ngành du lịch;

i) Sở Y tế quản lý các các dịch vụ y tế thuộc phạm vi của ngành y tế; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch, các đơn vị kinh doanh dịch vụ ăn uống;

k) Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng nông lâm sản, an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm được quy định hiện hành trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Hình thành các vùng trồng rau, hoa, vườn cây ăn quả có thể khai thác thành điểm tham quan theo mô hình du lịch gắn với nông nghiệp;

l) Sở Công thương khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trên địa bàn trong lĩnh vực công thương phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch;

m) Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu chỉ đạo các cơ quan báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng quảng bá về du lịch tỉnh Lào Cai; tuyên truyền các hành vi gian lận, hành vi nghiêm cấm trong hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch; tuyên truyền bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch Lào Cai đến Nhân dân, các cá nhân, tổ chức có nhu cầu tham gia hoạt động du lịch;

n) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai: Tuyên truyền rộng rãi các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong du lịch, khuyến cáo các hành vi gian lận, các hành vi nghiêm cấm trong lĩnh vực kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch và và bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch Lào Cai. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông, thông tấn, báo chí trong công tác thông tin, tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch Lào Cai;

o) Cục Thuế tỉnh: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu thuế từ hoạt động du lịch, phối hợp với Sở Du lịch kiểm tra, rà soát, đánh giá tỷ trọng nguồn thu từ hoạt động du lịch trong tổng thu ngân sách của tỉnh;

p) Cục Thống kê tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thu thập, tổng hợp dữ liệu về Doanh thu dịch vụ lữ hành, chi tiêu của khách du lịch nội địa, doanh thu dịch vụ ăn uống và lưu trú theo Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

q) Cục Quản lý thị trường tỉnh: Kiểm tra, kiểm soát giá cả, chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, hàng thật, hàng giả, vệ sinh an toàn thực phẩm tại

các cơ sở lưu trú, khu du lịch, điểm du lịch, các dịch vụ du lịch khác, đảm bảo quyền lợi của du khách, tổ chức, cá nhân liên quan.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ tài nguyên, môi trường trong hoạt động du lịch ở địa phương; quản lý các khu du lịch, điểm du lịch, điểm tham quan du lịch về an ninh trật tự, đăng ký kinh doanh, quản lý đất đai, quản lý đô thị, quản lý xây dựng, giá dịch vụ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vv... tại các di tích, khu du lịch, điểm du lịch, điểm tham quan du lịch trên địa bàn;

b) Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, dịch vụ ăn uống, quán bar, vũ trường; tổ chức các bãi đỗ xe, thuê xe ô tô, mô tô; tại các khu du lịch, điểm du lịch;

c) Tiếp nhận, rà soát văn bản kê khai giá của các cá nhân sản xuất kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ du lịch theo quy định; hướng dẫn niêm yết công khai giá dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống và các dịch vụ tại khu du lịch, điểm du lịch, điểm tham quan; có số điện thoại đường dây nóng trong mẫu niêm yết giá và triển khai việc niêm yết công khai bảng giá dịch vụ trên địa bàn; chủ trì việc triển khai, thực hiện các quy định liên quan tới niêm yết giá công khai dịch vụ du lịch khác.

4. Các cơ sở kinh doanh du lịch thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự; phòng, chống cháy nổ; tổ chức lực lượng bảo vệ theo nội quy và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự đối với đơn vị mình quản lý.

5. Hiệp hội du lịch tỉnh Lào Cai, phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp du lịch và cơ quan quản lý nhà nước trong các hoạt động của ngành du lịch như quảng bá xúc tiến du lịch, xây dựng sản phẩm du lịch; đề xuất cơ chế chính sách về du lịch, kiến nghị phản ánh liên quan hoạt động quản lý nhà nước về du lịch.

6. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Du lịch về các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch vi phạm các quy định của Nhà nước về đầu tư, xây dựng, quản lý đất đai, an ninh trật tự, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, thuế, niêm yết giá, khai báo khách lưu trú sau các đợt thanh tra, kiểm tra; thực hiện tốt quy định phối hợp trong việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan nhằm chia sẻ dữ liệu để quản lý nhà nước về du lịch và thu ngân sách nhà nước hiệu quả.

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong phạm vi khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai tích cực, trách nhiệm cộng đồng với các cơ quan có liên quan trong việc giữ gìn, bảo quản, khai thác và quản lý hoạt động du lịch.

#### **Điều 15. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Du lịch, để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn trong Quyết định này có thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới./.